

Y, ngày 02 tháng 6 N 2021

Số: 38/2021/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 30/2021/TLST - HNGĐ ngày 07 tháng 4 N 2021 giữa:

- Nguyên đơn: Anh Quách Trọng H, sinh N 1978.

Địa chỉ: xóm T, xã Y, huyện Y, tỉnh Hòa Bình.

- Bị đơn: Chị Bùi Thị N, sinh N 1984.

Địa chỉ: xóm T, xã Y, huyện Y, tỉnh Hòa Bình.

Căn cứ Điều 212, Điều 213; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55; Điều 59; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 5 N 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 5 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận thuận tình ly hôn giữa: Anh Quách Trọng H và chị Bùi Thị N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Quách Trọng H và chị Bùi Thị N thỏa thuận thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Anh Quách Trọng H và chị Bùi Thị N có 02 con chung. Vợ chồng ly hôn cùng thỏa thuận: Giao cháu Quách Thế V, sinh ngày 06/11/2007 cho anh Quách Trọng H trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Giao cháu Quách Thị Tường V, sinh ngày 02/11/2013 cho chị Bùi Thị N trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Anh Quách Trọng H và chị Bùi Thị N đều chưa yêu cầu trách

nhiệm đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung. Hai bên anh H, chị N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng quyền thăm nom gây ảnh hưởng đến việc chăm sóc giáo dục con chung.

2.3. Về tài sản chung: Anh Quách Trọng H và chị Bùi Thị N không yêu cầu Tòa án giải quyết, đề nghị Tòa án ghi nhận sự thỏa thuận phân chia tài sản chung của vợ chồng trước ly hôn theo biên bản thỏa thuận đề ngày 05/4/2021 cụ thể như sau:

- Anh Quách Trọng H và cháu Quách Thế V được sở hữu, sử dụng, định đoạt các tài sản chung như sau: 01 mảnh đất thổ cư diện tích 280,5m² tại thửa số 170, tờ bản đồ 50 địa chỉ thửa đất tại xóm Tích, xã Yên Trị, huyện Y, tỉnh Hòa Bình, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên Quách Trọng H và Bùi Thị N do UBND huyện Y, tỉnh Hòa Bình cấp ngày 31/12/2013 và tài sản gắn liền trên đất, đồ dùng sinh hoạt gia đình.

- Anh Quách Trọng H phải trả các khoản tiền cho chị N như sau: Tiền chia chênh lệch tài sản chung của vợ chồng khi ly hôn số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) và 10.000.000đ (Mười triệu đồng) tiền chị N đã trả tiền khoan giếng. Tổng cộng anh H phải trả cho chị N số tiền 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng).

- Chị Bùi Thị N và cháu Quách Thị Tường V được sở hữu, sử dụng: 02 con bò (gồm: 01 con bò mẹ và 01 con bò con) trị giá khoảng 35.000.000đ (ba mươi lăm triệu đồng).

(Theo Biên bản thỏa thuận phân chia tài sản chung của vợ chồng ngày 04/5/2021).

2.4. Về án phí: Anh Quách Trọng H và chị Bùi Thị N mỗi người phải nộp 75.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Anh H nhận nộp giúp cả phần án phí của chị N nên số tiền án phí mà anh H phải nộp là 150.000 đồng, được đối trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0002252 ngày 07/4/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Y. Anh H còn được hoàn trả lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Y;
- UBND xã Y;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Y;
- Lưu hồ sơ vụ án, AV.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Thị Hảo

